

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đợt 06 năm 2013 danh sách các tàu cá đủ điều kiện
tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định
số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 2140/TTr-SNN ngày 04/7/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đợt 06 năm 2013 danh sách các tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

Tổng số tàu cá trong đợt 06 năm 2013 (tính đến ngày 04/7/2013): 41 tàu.

Trong đó:

- Thành phố Quy Nhơn: 01 tàu.
- Huyện Phù Cát: 01 tàu.
- Huyện Phù Mỹ: 04 tàu.
- Huyện Hoài Nhơn: 35 tàu.

(Danh sách chi tiết các tàu cá được phê duyệt theo phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2.

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ danh sách các tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải

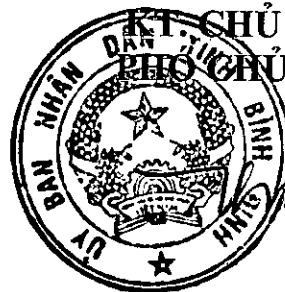
sản trên các vùng biển xa được phê duyệt thông báo cho các chủ tàu để lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản công khai danh sách những tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa tại UBND xã, phường chủ tàu cư trú và thông báo công khai thủ tục các chủ tàu cá phải thực hiện để được hưởng chính sách.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Chi cục Trưởng Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (19b)



Trần Thị Thu Hà

PHỤ LỤC
DANH SÁCH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA
TỈNH BÌNH ĐỊNH ĐỢT 6 NĂM 2013

(Kèm theo Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Số thuyền viên	Nghề đăng ký hoạt động	Vùng biển thường xuyên hoạt động (HS, TS, DK1)	Ghi chú
I	Quy Nhơn							
1	Dư Minh Đệ	Hải Cảng	BĐ-91384-TS	380	12	Vây ánh sáng	TS	
II	Phù Cát							
1	Phạm Văn Lâm	Cát Tiến	BĐ-93390-TS	330	7	Câu mực	TS	
III	Phù Mỹ							
1	Phạm Sự	Mỹ Đức	BĐ-94588-TS	380	14	Vây ánh sáng	TS	
2	Trần Văn Độ	Mỹ Thắng	BĐ-94631-TS	270	10	Vây ngày	TS	
3	Đỗ Thanh Tường	Mỹ Thắng	BĐ-94551-TS	360	12	Vây ánh sáng	TS	
4	Trần Ngọc Lành	Mỹ Thắng	BĐ-94585-TS	360	12	Vây ánh sáng	TS	
IV	Hoài Nhơn							
1	Nguyễn Văn Lửa	Hoài Hải	BĐ-96983-TS	460	8	Vây ánh sáng	TS, HS, DK1	
2	Phan Văn Bảng	Hoài Hương	BĐ-97035-TS	475	8	Vây ánh sáng	TS	
3	Nguyễn Được	Hoài Hương	BĐ-97006-TS	400	10	Vây ánh sáng	TS, DK1	
4	Phạm Khéo	Hoài Hương	BĐ-96974-TS	591	10	Vây ánh sáng	TS	
5	Trần Văn Hồ	Hoài Hương	BĐ-97030-TS	475	10	Vây ánh sáng	TS	
6	Huỳnh Thị Hược	Hoài Hương	BĐ-96959-TS	535	6	Vây ánh sáng	TS, HS	
7	Trương Đình Cường	Hoài Hương	BĐ-96998-TS	400	8	Vây ánh sáng	TS, HS, DK1	
8	Lý Văn Dũng	Hoài Hương	BĐ-96985-TS	500	8	Vây ánh sáng	TS, HS, DK1	
9	Trần Minh Hậu	Hoài	BĐ-96975-	315	6	Câu tay	TS	

		Hương	TS			mức ống		
10	Huỳnh Dân	Hoài Hương	BĐ-97010-TS	400	7	CNDD	TS, HS	
11	Võ Bá Trương	Hoài Hương	BĐ-96945-TS	475	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
12	Lê Tiết	Hoài Hương	BĐ-96995-TS	500	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
13	Trần Tốt	Hoài Hương	BĐ-96978-TS	460	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
14	Võ Pháp	Hoài Hương	BĐ-97019-TS	444	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
15	Trần Thanh Cọng	Hoài Thanh	BĐ-97009-TS	400	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
16	Nguyễn Ảnh	Hoài Thanh	BĐ-96994-TS	450	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
17	Nguyễn Văn Thọ	Hoài Thanh	BĐ-96986-TS	475	12	Vây ánh sáng	TS, DK1	
18	Nguyễn Văn Tân	Hoài Thanh	BĐ-97002-TS	444	10	Vây ánh sáng	TS, DK1	
19	Nguyễn Cúc	Hoài Thanh	BĐ-97001-TS	420	10	Vây ánh sáng	TS, DK1	
20	Đỗ Thay	Hoài Thanh	BĐ-96944-TS	464	10	Vây ánh sáng	TS, DK1	
21	Đỗ Văn Vương	Hoài Thanh	BĐ-97044-TS	400	10	Vây ánh sáng	TS, DK1	
22	Đỗ Văn Vương	Hoài Thanh	BĐ-97047-TS	400	10	Vây ánh sáng	TS, DK1	
23	Đào Văn Bình	Hoài Thanh	BĐ-96976-TS	500	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
24	Đỗ Re	Hoài Thanh	BĐ-97029-TS	500	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
25	Đỗ Re	Hoài Thanh	BĐ-97017-TS	444	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
26	Hồ Thanh Bài	Hoài Thanh	BĐ-97028-TS	460	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
27	Huỳnh Văn Dũng	Tam Quan Bắc	BĐ-97048-TS	400	10	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
28	Nguyễn Văn Phát	Tam Quan Bắc	BĐ-97027-TS	400	10	CNDD	TS, HS	
29	Huỳnh Ngọc Tân	Tam Quan Bắc	BĐ-96996-TS	400	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
30	Nguyễn Công Định	Tam Quan Nam	BĐ-97020-TS	420	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
31	Nguyễn Công Định	Tam Quan Nam	BĐ-97015-TS	420	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	

32	Nguyễn Hoàn	Tam Quan Nam	BĐ-96993- TS	444	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	
33	Nguyễn Văn Đây	Tam Quan Nam	BĐ-97018- TS	520	10	Vây ánh sáng	TS	
34	Phạm Văn Thiêu	Tam Quan Nam	BĐ-97038- TS	400	12	Vây ánh sáng	TS, DK1	
35	Đỗ Văn Đông	Hoài Mỹ	BĐ-97003- TS	410	8	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

